

Châu Thành, ngày 05 tháng 11 năm 2021

Số: 285/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 376/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh T sinh năm 1976;

Địa chỉ: 544/2, ấp T, xã S, huyện C, tỉnh Bến Tre

Bị đơn: Anh Nguyễn Công Q, sinh năm 1970;

Địa chỉ: 405/2, ấp T, xã S, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Nguyễn Công Q

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Nguyễn Công Q thuận tình ly hôn. Ghi nhận chị T, anh Q không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

- *Về con chung*: Chị T được quyền nuôi con chung tên Nguyễn Thị Mỹ D, sinh ngày 19/10/2004 (cũng là phù hợp với nguyện vọng của con). Anh Q không phải cấp dưỡng cho con do chị T tự nguyện không yêu cầu. Đối với con Nguyễn Thị

Kim H đã trưởng thành, chị T, anh Q không yêu cầu Tòa án giải quyết nên ghi nhận.

Anh Nguyễn Công Q được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- Về chia tài sản chung: Chị T, anh Q khai không có.
- Về nợ chung: Chị T, anh Q khai không có.
- Về án phí:

+ Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Nguyễn Thị Thanh T đồng ý chịu toàn bộ là 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) nhưng được khấu trừ theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0000962 ngày 13/10/2020 của chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre. Chi cục Thi hành án dân sự huyện C hoàn lại cho chị T số tiền là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện C;
- UBND xã S (19/2/1997);
- Chi cục THADS huyện C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Tuyết